

Số: 160/2021/QĐST-HNGĐ

LK, ngày 25 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 223/2021/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Số 107, đường Hoa Sơn, xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Anh Dương Duy Nh, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Số 23/21C, khu phố Bảo Vinh A, phường Bảo Vinh, thành phố LK, tỉnh Đồng Nai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị T và anh Dương Duy Nh

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con*: giao cháu cháu Dương Hà Bảo Anh, sinh ngày 21/7/2015 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời anh Nh không cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản*: Các đương sự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án nên không xem xét giải quyết.

- *Về nợ chung*: Các đương sự khẳng định, không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Chị T, anh Nh mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định. Tuy nhiên, chị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng. Cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0008533 ngày 25-4-2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố LK, tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả cho chị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tp. LK;
- Chi cục THADS tp.LK;
- UBND phường Bình Hưng Hòa A, Q.Bình Tân;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hùng